

Tp.HCM ngày 21. tháng 01. năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.**

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Mã chứng khoán: CAV

Địa chỉ trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM

Điện thoại: 38299443

Fax: 38299437

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Định

Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TPHCM

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 38299443

Fax: 38299437

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

- Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết (Báo cáo năm 2019).
- Thông tin này sẽ được đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/01/2020 tại đường dẫn: <http://www.cadivi-vn.com/vn/co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2019.

**Người đại diện theo pháp luật/
Người được ủy quyền công bố thông tin** *Ush*
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



LÊ QUANG ĐỊNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Báo cáo năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Địa chỉ trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Q.1 – TP.HCM

Điện thoại: (08)38299443-38292971; Fax: (08)38299437; Email: cadivi@cadivi.vn

Vốn điều lệ: 576.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: CAV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ	13/4/2019	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2019 Công ty thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, mục tiêu năm 2019 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám Đốc.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của ban kiểm soát năm 2018 tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.- Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do có đơn từ nhiệm. - Thông qua toàn văn Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
2	02/2019/NQ-ĐHĐCĐ	13/12/2019	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 Công ty thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án nhận sáp nhập Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc. - Thông qua Hợp đồng sáp nhập giữa Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam và Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên HĐQT Chủ tịch HĐQT	11/04/2017 23/05/2017	04/04	100%	
2	Ông Lê Quang Định	TV HĐQT	11/04/2017	04/04	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV HĐQT Trưởng ban KTNB	26/07/2017 08/07/2019	04/04	100%	
4	Ông Nguyễn Trần Đăng Phước	TV HĐQT	28/11/2017	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
5	Ông Phan Ngọc Hiếu	TV HĐQT	28/11/2017	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
6	Nguyễn Trọng Tiều	TV HĐQT	13/04/2019	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
7	Ông Lê Bá Thọ	TV HĐQT	13/04/2019	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện một số nội dung chính sau: Kiểm tra giám sát việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, bám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định nhà nước và Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ theo Quyết định số: 10/2019/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2019.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị ký quyết định Bỏ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Vinh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ theo Quyết định số: 14/2019/QĐ-CTHDQT ngày 08/07/2019.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	04/01/2019	- Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan trong năm 2019. - Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
2	01/2019/QĐ-HĐQT	04/01/2019	Thông qua giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan trong năm 2019
3	02/2019/QĐ-HĐQT	04/01/2019	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
4	02/2019/NQ-HĐQT	14/01/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
5	03/2019/NQ-HĐQT	25/01/2019	Phê duyệt chi thưởng cho các CB,CNV công ty
6	04/2019/NQ-HĐQT	28/02/2019	Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
7	05/2019/NQ-HĐQT	07/03/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8	06/2019/NQ-HĐQT	14/03/2019	Phê duyệt tổ chức Hội nghị khách hàng toàn quốc
9	07/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt đơn giá tiền lương và quỹ tiền lương
10	08/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt về việc chuyển nhượng đất tại Khu công nghiệp
11	09/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức công ty
12	10/2019/NQ-HĐQT	15/03/2019	Thành lập tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị và Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị
13	11/2019/NQ-HĐQT	20/03/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
14	12/2019/NQ-HĐQT	25/03/2019	- Thông qua thực hiện các Dự án; - Bỏ nhiệm Giám đốc Tài chính kiêm nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng; - Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn; - Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
15	03/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Phê duyệt các Dự án đầu tư
16	04/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn
17	05/2019/QĐ-HĐQT	25/03/2019	Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại HĐCĐ 2019
18	13/2019/NQ-HĐQT	01/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
19	14/2019/NQ-HĐQT	02/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Miền Bắc
20	14A/2019/NQ-HĐQT	02/04/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại HĐCĐ thường niên

			năm 2019
21	15/2019/NQ-HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
22	15A/2019/NQ-HĐQT	17/04/2019	Phê duyệt hạn mức công nợ cho khách hàng
23	17/2019/NQ-HĐQT	26/04/2019	Phê duyệt dự án phần mềm cho CADIVI và đơn vị trực thuộc công ty
24	19/2019/NQ-HĐQT	13/05/2019	- Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty - Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
25	06/2019/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty
26	07/2019/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
27	20/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	Tăng vốn điều lệ cho CADIVI Đồng Nai
28	21/2019/NQ-HĐQT	11/06/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
29	22/2019/NQ-HĐQT	14/06/2019	- Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng - Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ - Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết - Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019. - Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
30	08/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
31	09/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019
32	10/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
33	11//2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng
34	12/2019/QĐ-HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ
35	23/2019/NQ-HĐQT	20/06/2019	Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI Miền Bắc
36	24/2019/NQ-HĐQT	07/05/2019	Phê duyệt việc xử lý nợ
37	25/2019/NQ-HĐQT	07/04/2019	Kế hoạch tổ chức hội nghị khách hàng
38	25A/2019/NQ-HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt nhân sự Khối Chuỗi cung ứng
39	15/2019/QĐ-HĐQT	12/07/2019	Thôi kiêm nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
40	16A/2019/QĐ-HĐQT	12/07/2019	Bổ nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
41	25B/2019/NQ-HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt điều chỉnh lương
42	26/2019/NQ-HĐQT	17/07/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
43	27/2019/NQ-HĐQT	07/05/2019	- Phê duyệt cơ cấu pháp lý công ty - Thay đổi hình thức hạch toán của Nhà máy
44	28/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	Sửa đổi hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành công ty
45	29/2019/NQ-HĐQT	19/07/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
46	30/2019/NQ-HĐQT	20/07/2019	Tạm ứng cổ tức năm 2019
47	31/2019/NQ-HĐQT	27/08/2019	Phê duyệt phương án phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi
48	32/2019/NQ-HĐQT	16/09/2019	Điều chỉnh Tổng dự toán thực hiện Dự án

49	33/2019/NQ-HĐQT	19/09/2019	Bổ nhiệm lại Kiểm soát viên CADIVI Đồng Nai
50	34/2019/NQ-HĐQT	23/09/2019	Phê duyệt chủ trương ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan
51	35/2019/NQ-HĐQT	29/10/2019	- Thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ - Thông qua phương án mua lại cổ phiếu quỹ
52	36/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	Thông nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
53	37/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	- Thông nhất phê duyệt phương án sáp nhập CADIVI Miền Bắc. - Phê duyệt chủ trương triệu tập Đại HĐCĐ bất thường năm 2019
54	38/2019/NQ-HĐQT	31/10/2019	Phê duyệt bổ nhiệm Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị công ty
55	39/2019/NQ-HĐQT	05/11/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
56	40/2019/NQ-HĐQT	07/11/2019	Thông nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
57	41/2019/NQ-HĐQT	15/11/2019	Chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư tại Khu công nghiệp
58	42/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Lựa chọn đối tác cung cấp vật tư
59	43/2019/NQ-HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án
60	44/2019/NQ-HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
61	45/2019/NQ-HĐQT	18/12/2019	- Thông qua về mặt chủ trương các chỉ tiêu chính của KHKD 2020 làm cơ sở trình Đại HĐCĐ thường niên công ty năm 2020; - Thông qua về mặt chủ trương OGSM công ty. - Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng; - Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan năm 2020; - Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS 2019; - Phê duyệt chi thường Ban quản lý điều hành công ty; - Hạch toán trước tiền thưởng hoàn thành KHKD 2019
62	25/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng
63	26/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Thông qua giao dịch với bên có liên quan năm 2020
64	27/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thù lao HĐQT, BSK năm 2019
65	28/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt chi thường Ban quản lý điều hành công ty
66	29/2019/QĐ-HĐQT	18/12/2019	Hạch toán trước tiền thưởng cho CB,CNV
67	30/2019/QĐ-CTHĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thưởng Tết cho khách hàng
68	31/2019/QĐ-CTHĐQT	27/12/2019	Phê duyệt thưởng cho khách hàng

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thanh Hương	Trưởng ban	13/04/2019	1	100%	Không còn là Trưởng Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2	Ông Dư Vĩnh Hồng Quân	Thành viên	13/04/2019	1	100%	Không còn là TV Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
3	Ông Phạm Tường Minh	Thành viên	13/04/2019	1	100%	Không còn là TV Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát theo dõi sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các biên bản họp, nghị quyết của Hội đồng quản trị cung cấp cho Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm soát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc xoát xét thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Tổng công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam và các công ty trong cùng hệ thống GELEX	Công ty mẹ gián tiếp – Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT, TV.HĐQT	Năm 2019	02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên vật liệu chính
				01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019	- Mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay

				34/2019/NQ-HĐQT ngày 23/09/2019	- Thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng; thuê tư vấn hỗ trợ đầu tư, tư vấn quản lý doanh nghiệp; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ (trong việc sử dụng dịch vụ/phần mềm/thiết bị/hàng hóa) phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan
2	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GD.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua hàng hóa, bán nguyên vật liệu
				16/2019/QĐ - CTHĐQT ngày 23/04/2019	- Chuyển nhượng quyền thuê lô đất
3	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GD.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán dây cáp điện
4	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT	Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua nguyên vật liệu
				02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên liệu chính
5	Công ty Cổ phần Thiết bị điện	Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán thành phẩm, hàng hóa, mua nguyên vật liệu
6	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX	Công ty mẹ	Năm 2019	02/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua vật tư nguyên liệu chính
7	Công ty CP Phú Thạnh Mỹ		Năm 2019	01/2019/NQ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán hàng hóa
8	Công ty	Tổ chức mà	Năm 2019	01/2019/NQ-	- Dịch vụ

TNHH MTV GELEX LAND	người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc	HĐQT ngày 04/01/2019	- Dịch vụ
		34/2019/NQ- HĐQT ngày 23/09/2019	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Thiết bị điện(THIBIDI)	Tổ chức có liên quan đến TV.HĐQT, Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Bán thành phẩm, hàng hóa, mua nguyên vật liệu
2	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	Công ty con – Tổ chức có liên quan tới Tổng Giám Đốc, GD.Tài chính kiêm kế toán trưởng	Năm 2019	01/2019/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2019	- Mua hàng hóa, bán nguyên vật liệu
				16/2019/QĐ - CTHĐQT ngày 23/04/2019	- Chuyển nhượng quyền thuê lô đất

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch	Nghị quyết/Quyết định của Đại HĐCĐ hoặc HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty TNHH MTV GELEX LAND	Tổ chức mà người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc	Năm 2019	01/2019/NQ-HĐQT ngày 04/01/2019 34/2019/NQ-HĐQT ngày 23/09/2019	- Dịch vụ

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Tuấn



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2019)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT			11/04/2017		
2	Lê Quang Định		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc			11/04/2017		
3	Lê Bá Thọ		Thành viên HĐQT			11/04/2017		
4	Phan Ngọc Hiếu		Thành viên HĐQT			11/04/2017		
5	Nguyễn Quốc Vinh		Thành viên HĐQT Trưởng ban kiểm toán nội bộ			26/07/2017		
6	Nguyễn Trần Đăng Phước		Thành viên HĐQT			28/11/2017		
7	Nguyễn Trọng Tiểu		Thành viên HĐQT			28/11/2017		
8	Vũ Thanh Hương		Trưởng BKS				13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
9	Dư Vĩnh Hồng Quân		TV Ban Kiểm soát				13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
10	Phạm Tường Minh		TV Ban Kiểm soát				13/04/2019	Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

11	Dương Liễu Mai Khanh		Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng							
12	Tổng công ty cổ phần thiết bị điện Việt Nam		Công ty mẹ gián tiếp							
13	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Công ty mẹ							
14	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc							
15	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Tổ chức có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc							
16	Công ty TNHH MTV GELEX LAND		Tổ chức mà người có liên quan của TV.HĐQT là Tổng Giám Đốc							
17	Công ty CP Phú Thạnh Mỹ									
18	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Công ty con							
19	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Công ty con						13/12/2019	Theo Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ ngày 13/12/2019

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2019)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.1	Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam		Đại diện phần góp vốn, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
1.2	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Chủ tịch HĐQT					54.043.245	93.82%	
1.3	Công ty TNHH MTV Năng lượng GELEX		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.4	Tổng công ty Viglacera - CTCP		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.5	Công ty cổ phần Thiết bị điện		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.6	Công ty Cổ phần Hạ tầng và Phát triển đô thị Fecon		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.7	Công ty liên doanh S.A.S – CTAMAD		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.8	Đào Thị Lơ		Mẹ					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.9	Dương Thị Hồng Hạnh		Vợ					0	0.00%	
1.10	Nguyễn Linh Nga		Con					0	0.00%	
1.11	Nguyễn Minh Anh		Con					0	0.00%	
1.12	Nguyễn Minh Khôi		Con					0	0.00%	
1.13	Nguyễn Hải Minh		Anh trai					0	0.00%	
1.14	Nguyễn Thị Tâm		Chị gái					0	0.00%	
1.15	Nguyễn Thị Tuyết		Chị gái					0	0.00%	
2	Lê Quang Định		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc					115.180	0,199 %	
2.1	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Đại diện phần góp vốn, Thành viên HĐQT					54.043.245	93.82 %	
2.2	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
2.3	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					0	0.00%	
2.4	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.5	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
2.6	Lê Quang Tạo		Cha ruột					0	0.00%	
2.7	Trần Thị Huệ		Mẹ ruột					0	0.00%	
2.8	Nguyễn Đăng Mỹ Khanh		Vợ					0	0.00%	
2.9	Lê Đăng Khôi		Con ruột					0	0.00%	
2.10	Lê Nguyễn Đoan Trang		Con ruột					0	0.00%	
2.11	Lê Ngọc Dung		Chị ruột					0	0.00%	
2.12	Lê Quang Thịnh		Anh ruột					0	0.00%	
2.13	Lê Bích Thu		Em ruột					0	0.00%	
2.14	Lê Thúy Bình		Em ruột					0	0.00%	
2.15	Lê Phú Cường		Em ruột					0	0.00%	
3	Lê Bá Thọ		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	Tổng Công Ty Đường Sông Miền Nam SOWATCO		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
3.2	CTCP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex		Chủ Tịch HĐQT					0	0.00%	
3.3	Lê Thị Vinh		Mẹ					0	0.00%	
3.4	Bùi Thị Tường Vy		Vợ					0	0.00%	
3.5	Lê Bá Khang		Con					0	0.00%	
3.6	Lê Gia An		Con					0	0.00%	
3.7	Lê Thị Dự		Chị					0	0.00%	
3.8	Lê Thị Dung		Chị					0	0.00%	
3.9	Lê Thị Thu		Em					0	0.00%	
4	Phan Ngọc Hiếu		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
4.1	Công ty CP Cơ Khí và Xây lắp Đại Dũng		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
4.2	Công ty Điện lực Licogi 16		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.3	Phan Ngọc Diễm		Bố đẻ					0	0.00%	
4.4	Nguyễn Thị An		Mẹ đẻ					0	0.00%	
4.5	Nguyễn Thị Thanh Mai		Vợ					0	0.00%	
4.6	Phan Nguyễn Ngọc Minh		Con					0	0.00%	
4.7	Phan Trọng Duy		Con					0	0.00%	
4.8	Phan Minh Đăng		Con					0	0.00%	
4.9	Phan Minh Đức		Con					0	0.00%	
4.10	Phan Ngọc Thảo		Em trai					0	0.00%	
5	Nguyễn Quốc Vinh		Thành viên HĐQT Trưởng ban kiểm toán nội bộ					0	0.00%	
5.1	Công ty CP Tinh Tươm		Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
5.2	Công ty TNHH VLCC		TV góp vốn					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.3	Công ty CP tư vấn và quản lý đầu tư Đò		TV.HĐQT					0	0.00%	
5.4	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT					54.043.245	93.82 %	
5.5	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
5.6	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
5.7	Nguyễn Xuân Thiều		Cha ruột					0	0.00%	
5.8	Phan Thị Lụa		Mẹ ruột					0	0.00%	
5.9	Nguyễn Thị Lệ		Chị gái					0	0.00%	
5.10	Nguyễn Thị Hồng Hoa		Em gái					0	0.00%	
5.11	Đỗ Thị Phương Lan		Vợ					0	0.00%	
5.12	Nguyễn Đức Minh		Con					0	0.00%	
5.13	Nguyễn Trâm Anh		Con					0	0.00%	
6	Nguyễn Trần Đăng Phước		Thành viên HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.1	Công ty TNHH Beiersdorf Việt Nam		Tổng Giám Đốc					0	0.00%	
6.2	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT					54.043.245	93.82 %	
6.3	Công ty Cổ phần Thiết bị điện		Thành viên HĐQT					0	0.00%	
6.4	Công ty Cổ phần Dây đồng VN CFT		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
6.5	Nguyễn Thị Lan Quỳnh		Vợ					0	0.00%	
6.6	Trần Thị Bình		Mẹ ruột					0	0.00%	
6.7	Nguyễn Quỳnh Anh		Con gái					0	0.00%	
7	Nguyễn Trọng Tiểu		Thành viên HĐQT							
7.1	Tổng công ty CP Thiết bị điện VN		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
7.2	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.3	Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc					54.043.245	93.82 %	
7.4	Trần Kim Châu		Vợ					0	0.00%	
7.5	Nguyễn Trọng Sử		Anh					0	0.00%	
7.6	Nguyễn Trọng Dung		Anh					0	0.00%	
7.7	Nguyễn Trọng Oanh		Anh					0	0.00%	
7.8	Nguyễn Thúy Liễu		Chị					0	0.00%	
7.9	Nguyễn Thị Uyên		Chị					0	0.00%	
7.10	Nguyễn Thị Bích		Chị					0	0.00%	
7.11	Nguyễn Trọng Tuyển		Em					0	0.00%	
7.12	Nguyễn Thanh Tùng		Con					0	0.00%	
7.13	Nguyễn Tùng Lâm		Con					0	0.00%	
8	Vũ Thanh Hương		Trưởng BKS					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
8.1	Vũ Xuân Kỳ		Cha ruột					0	0.00%	
8.2	Nguyễn Thị Kim Chi		Mẹ ruột					0	0.00%	
8.3	Trương Ngọc Hà		Con ruột					0	0.00%	
8.4	Trương Ngọc Minh		Con ruột					0	0.00%	
8.5	Vũ Tố Nga		Chị ruột					0	0.00%	
8.6	Đỗ Quốc Bảo		Anh rể					0	0.00%	
8.7	Vũ Thanh Tùng		Anh ruột					0	0.00%	
8.8	Hoàng Diệu Thương		Chị dâu					0	0.00%	
9	Dư Vĩnh Hồng Quân		TV Ban Kiểm soát, Trưởng Phòng Kiểm Soát Tuân Thủ					0	0.00%	
9.2	Cá nhân							0	0.00%	
9.1	Lê Thị Bé		Mẹ ruột					0	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.2	Dư Vĩnh Phước		Cha ruột				0	0.00%		
9.3	Dư Vĩnh Hồng Phúc		Em ruột				0	0.00%		
9.4	Lê Thị Kiều Diễm		Vợ				0	0.00%		
9.5	Dư Xuân Thanh		Con ruột				0	0.00%		
9.6	Dư Vĩnh Xuân Quang		Con ruột				0	0.00%		
10	Phạm Tường Minh		TV Ban Kiểm soát				0	0.00%		
10.1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam Sotrans		Kế Toán Trưởng				0	0.00%		
10.2	Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Sowatco		Trưởng BKS				0	0.00%		
10.3	Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức - Vietranstimex		Trưởng BKS				0	0.00%		
10.4	Phạm Tiến Khu		Bố				0	0.00%		
10.5	Vũ Thị Hồng		Mẹ				0	0.00%		
10.6	Mã Tuyết Phi		Vợ				0	0.00%		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.7	Phạm Thành Vinh		Con					0	0.00%	
10.8	Phạm Khả Doanh		Con					0	0.00%	
10.9	Phạm Thị Thu Hương		Chị					0	0.00%	
10.10	Phạm Thị Linh Chi		Chị					0	0.00%	
11	Dương Liễu Mai Khanh		Giám đốc tài chính, Kế Toán trưởng					0	0.00%	
11.1	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai		Thành Viên HĐQT					0	0.00%	
11.2	Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc		Kiểm Soát Viên					0	0.00%	
11.3	Công ty cổ phần Nhựa Hà nội		Trưởng ban Kiểm soát					0	0.00%	
11.4	Dương Kim Lang		Mẹ					0	0.00%	
11.5	Võ Hồng Anh		Chồng					3.200	0,005 %	
11.6	Võ Gia Khánh		Con ruột					0	0.00%	
11.7	Võ Khánh Hưng		Con ruột					0	0.00%	